

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội
tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 657/SKHĐT-TH ngày 10/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo các phòng chuyên môn VP. UBND tỉnh (theo dõi, xử lý);
- Lưu: VT, HM, HP. 50

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuấn

KẾ HOẠCH

Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa

(ban hành theo Quyết định số 155 /QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhằm từng bước phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

2. Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng, trong đó cần xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, mang tính đột phá, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

II. MỤC TIÊU

Phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ưu tiên một số ngành, lĩnh vực quan trọng, phấn đấu đạt các mục tiêu của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025: Tăng trưởng GRDP đạt mức 7,1%/năm, phấn đấu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao, tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 354 nghìn tỷ đồng, tỷ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị năm 2025 dưới 3,8%.

Phòng, chống dịch COVID-19 hiệu quả; bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, nhất là người lao động, người nghèo, người yếu thế, đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mở cửa nền kinh tế gắn với đầu tư nâng cao năng lực y tế, phòng, chống dịch bệnh

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời Chương trình phòng chống dịch COVID-19 (2022-2023) sau khi được Trung ương ban hành; triển khai thực hiện lộ trình mở cửa lại du lịch, vận tải hàng không, các ngành dịch vụ giải trí,

văn hóa, nghệ thuật gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh theo hướng dẫn của Trung ương.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế, Sở Du lịch, Sở Giao thông Vận tải, Sở Văn hoá và Thể thao. Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

b) Tổ chức tiên khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đảm bảo thực hiện thống nhất các văn bản quy định, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải về hoạt động giao thông vận tải. Đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển của nhân dân, doanh nghiệp và cung ứng kịp thời cho các ngành kinh tế, dịch vụ khác. Đảm bảo hoạt động sản xuất, dịch vụ, lưu thông được liên tục, ổn định và an toàn. Phát huy hiệu quả cơ sở dữ liệu dân cư trong kiểm soát dịch bệnh và thực hiện chính sách.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương, Công an tỉnh. Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

c) Đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin, đảm bảo tỷ lệ miễn dịch cộng đồng. Tăng cường nâng cao chất lượng, hiệu quả phòng, chống dịch ở cấp cơ sở; đặc biệt chú trọng việc nâng cao năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở; tiếp tục phát huy tính hiệu quả của trạm y tế lưu động ở những nơi dịch bùng phát và địa bàn dịch phức tạp. Tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế, bảo đảm yêu cầu phòng chống dịch.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế. Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên báo chí của tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở những kết quả đã đạt được trên tất cả các lĩnh vực như kinh tế - xã hội, về phòng, chống dịch, hỗ trợ y tế, chính sách an sinh xã hội, chính sách của Đảng, Nhà nước hỗ trợ kịp thời, hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp; phổ biến, giáo dục ý thức, kiến thức và kỹ năng phòng vệ của người dân trước thiên tai, dịch bệnh; thực hiện cung cấp thông tin, kỹ năng, dịch vụ khám, chữa bệnh và y tế dự phòng, trong đó có dịch bệnh COVID-19 cho người dân.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung tuyên truyền.

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình mở cửa trường học an toàn, khoa học, phù hợp, hiệu quả.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ sở giáo dục đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

2. Bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm

a) Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các chính sách hỗ trợ về bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm quy định tại điểm 2 mục II

Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ. Chủ động đánh giá các chính sách hỗ trợ, kịp thời đề xuất kiến nghị Trung ương xem xét, quyết định sửa đổi, hoàn thiện.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông. Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

b) Nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển đối với hai huyện miền núi Khánh Sơn và Khánh Vĩnh.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban Dân tộc. Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND huyện Khánh Sơn, UBND huyện Khánh Vĩnh.

c) Bố trí từ nguồn vốn chi đầu tư phát triển ngân sách cấp tỉnh chuyển ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, phục vụ công tác giảm nghèo, tạo việc làm, phục hồi và phát triển kinh tế theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh. Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

3. Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

a) Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các chính sách hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tại điểm 3 mục II Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ. Chủ động đánh giá các chính sách hỗ trợ, kịp thời đề xuất kiến nghị Trung ương xem xét, quyết định sửa đổi, hoàn thiện.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh. Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; giải mã công nghệ; mua thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

4. Đẩy mạnh phát triển các ngành, lĩnh vực chủ yếu

a) Đối với ngành thương mại, dịch vụ: Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá trực tiếp các sản phẩm đến người tiêu dùng của các thị trường nước ngoài, đặc biệt là các nước mà Việt Nam đã ký kết hiệp định thương mại tự do. Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng

Việt Nam. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động thương mại điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tham gia quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, mua bán hàng hóa thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Công Thương. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

b) Đối với ngành du lịch: Triển khai Chương trình kích cầu thu hút khách du lịch. Triển khai đồng bộ công tác truyền thông thông qua các phương tiện thông tin và bằng các biện pháp phù hợp, thiết thực, tăng cường truyền thông chủ đề “Việt Nam an toàn”, trong đó khẳng định Khánh Hòa là điểm đến an toàn và đồng thời thông tin các sản phẩm dịch vụ chất lượng, các sản phẩm mới, độc đáo với các gói giá cả cạnh tranh, thu hút khách du lịch đến Khánh Hòa. Thực hiện thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Khánh Hòa theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Du lịch, Ban quản lý khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh. Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan, địa phương.

c) Đối với hoạt động xuất - nhập khẩu, sản xuất công nghiệp:

Chủ động nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu để kịp thời triển khai các giải pháp tháo gỡ, hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường cập nhật thông tin phổ biến đến các doanh nghiệp về nhu cầu nhập khẩu của thị trường nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp khai thác những lợi thế ưu đãi các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã tham gia ký kết; tổ chức các hội nghị phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hiện có như: Hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Thủy, các Cụm công nghiệp Sông Cầu, Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân, Nhà máy Nhiệt điện Vân Phong 1,...; hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư đối với Cụm công nghiệp Tân Lập. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu mới, như các nhà máy sản xuất tại CCN Trảng É, CCN Diên Phú-VCN.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Công Thương, Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

d) Đối với ngành nông, lâm, thủy sản: Thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để duy trì, ổn định sản xuất, tiêu thụ nông sản, không để đứt gãy chuỗi cung ứng lương thực, thực phẩm thiết yếu, không để xảy ra tồn đọng sản phẩm không tiêu thụ được cũng như việc trục lợi, tăng giá nông sản làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Đẩy mạnh sản xuất nông lâm ngư nghiệp; nâng cao hiệu quả sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản là yếu tố quan trọng, bảo đảm sự ổn định xã hội. Tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, thủy hải sản để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng và khai thác thủy

hải sản; ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin để kết nối giữa các công đoạn sản xuất – thương mại – tiêu dùng.

*Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương.
Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.*

5. Phát triển Khu kinh tế Vân Phong toàn diện, trở thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh

a) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện lập điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Kinh tế Vân Phong, thời gian hoàn thành để trình thẩm định và phê duyệt trước tháng 6/2022. Đồng thời, triển khai các thủ tục và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc bổ sung Khu kinh tế Vân Phong vào nhóm khu kinh tế ven biển được ưu tiên tập trung đầu tư.

- Nghiên cứu các khu chức năng quan trọng phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt để tổ chức lập các quy hoạch phân khu đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển Khu kinh tế Vân Phong.

b) Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ và đưa vào hoạt động các dự án lớn như: Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1, Hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Thủy, Khu du lịch Dốc Lết Phương Mai, Khu du lịch sinh thái biển Hòn Ngang – Bãi Cát Thảm nhằm tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của khu kinh tế. Thu hút đầu tư các dự án công nghiệp lớn có tính động lực, sử dụng công nghệ cao, hiện đại như: các dự án điện khí tại khu vực Nam Vân Phong, Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng, đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Vạn Thắng, Khu phát triển công nghiệp Ninh Tịnh, Khu phức hợp công nghiệp Ninh Hải.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan; UBND thị xã Ninh Hòa, UBND huyện Vạn Ninh.

6. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để thu hút nguồn vốn hợp pháp để tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trọng điểm

a) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án của tỉnh thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công sau khi được trung ương bố trí vốn, đảm bảo giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn theo kế hoạch đề ra.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Y tế, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông Vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư công, tập trung bố trí nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đối với các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Phân đấu giải ngân hoàn thành 100% kế hoạch vốn hàng năm được giao; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, tài nguyên; thực hiện nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng; rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải

ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn; kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra; thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, lựa chọn nhà thầu đủ năng lực; xử lý nghiêm các trường hợp nhà thầu vi phạm tiến độ, chất lượng hợp đồng.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Giao thông vận tải; Sở Nội vụ; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các chủ đầu tư. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan.

b) Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, gắn với yêu cầu chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với các doanh nghiệp tư nhân trong nước. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; tăng cường thu hút FDI quy mô lớn và các ngành công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện môi trường; tăng cường sự kết nối giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI thông qua các chương trình xúc tiến. Thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư kết hợp xúc tiến thương mại, du lịch trong và ngoài nước nhằm tiết kiệm chi phí; chú trọng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, tăng cường hình thức xúc tiến đầu tư trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid -19, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đầu tư, kinh doanh.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

d) Rà soát các vấn đề tồn đọng, vướng mắc để xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách, góp phần thu hút vốn đầu tư phát triển toàn xã hội.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

7. Cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Thực hiện rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định, chính sách của tỉnh ban hành không còn phù hợp với pháp luật hiện hành hoặc chưa đầy đủ, nhất là về quy hoạch, đầu tư, kinh doanh, đất đai, tài chính, ngân sách, tài sản công, thuế,...; kịp thời đề xuất các Bộ, ngành Trung ương điều chỉnh, sửa đổi đối với các quy định do trung ương ban hành còn nhiều vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai.

Đơn vị chủ trì thực hiện: các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương.

b) Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Xây dựng. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

c) Thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index). Tập trung thực hiện có hiệu quả chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

d) Triển khai kế hoạch chuyển đổi số, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện. Ưu tiên nguồn lực tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; triển khai các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

đ) Tập trung nâng cao năng lực quản lý nhà nước, quản trị xã hội, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, trục lợi chính sách; bảo đảm công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Quản lý chặt chẽ các nguồn thu, phấn đấu tăng thu, triển khai hiệu quả các giải pháp nhằm bổ sung, khai thác các nguồn thu mới, trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ thẩm định các hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án giá đất nhằm huy động nguồn thu từ tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước để phân bổ cho đầu tư phát triển; xây dựng hoàn thành phương án sắp xếp nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, đề án sử dụng tài sản công của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhất là chi sự nghiệp có tính chất đầu tư, các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa có chủ trương ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; đẩy mạnh lộ trình cải cách thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; hiện đại hóa hệ thống thuế, hải quan, kho bạc nhà nước, triển khai hóa đơn điện tử; thu hồi các khoản kinh phí chi thường xuyên chậm phân bổ, chậm triển khai. Huy động nguồn lực phù hợp với khả năng vay, trả nợ vay của ngân sách địa phương.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan liên quan, địa phương.

g) Đẩy nhanh việc cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, trong đó hoàn thành cổ phần hóa Tổng công ty Khánh Việt, thoái vốn nhà nước Công ty CP Môi trường Đô thị Nha Trang trước năm 2025; tích cực rà soát lại các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước, nguồn vốn từ tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan liên quan, địa phương.

h) Thực hiện quyết liệt và hiệu quả trong việc cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh. Đơn vị phối hợp thực hiện: các tổ chức tín dụng.

8. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Tăng cường đăng ký quyền sử dụng đất và áp dụng định giá đất theo thị trường bảo đảm công khai, minh bạch. Tăng cường bảo vệ rừng, nhất là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, ngăn chặn có hiệu quả nạn phá rừng; thực hiện có hiệu quả chính sách giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp. Ngăn chặn suy giảm nguồn lợi thủy sản; từng bước phục hồi và tái tạo nguồn lợi thủy sản vùng biển gần bờ, quản lý tài nguyên và hệ sinh thái biển; xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa về tài nguyên biển. Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, xử lý nghiêm việc khai thác và xuất khẩu khoáng sản trái phép.

b) Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước. Thực hiện tốt công tác dự báo và nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; tăng cường ứng phó biến đổi khí hậu.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan, địa phương.

9. Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19

a) Công an tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan quản lý chặt chẽ các trạm kiểm soát liên ngành phòng, chống dịch COVID-19 tại các địa phương; đồng thời, chỉ đạo lực lượng công an các cấp tại địa phương có phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tại các cơ sở điều trị, khu cách ly tập trung y tế trên địa bàn tỉnh. Triển khai đồng bộ các biện pháp giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội; không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự; kiên quyết đấu tranh triệt

phá, xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm, tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết liệt triển khai phòng, chống và xử lý nghiêm, kịp thời việc xuyên tạc, đưa thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc trên không gian mạng, gây nghi ngờ, mất đoàn kết, nhất là gây hoang mang, suy giảm ý chí trong lực lượng tuyến đầu chống dịch. Chủ động có các phương án, biện pháp xử lý kịp thời các nguy cơ bất ổn xã hội, nhất là sau giai đoạn giãn cách.

- Thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu dân cư với dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người nhiễm COVID-19 khỏi bệnh để triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR trên thẻ căn cước công dân (hoặc hình thức phù hợp đối với những người chưa có thẻ căn cước công dân mới) theo quy định, hướng dẫn của Bộ Công an để phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Tiếp tục phối hợp với Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Giao thông vận tải tăng cường các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông. Bên cạnh đó, chủ động các giải pháp phòng, chống cháy nổ.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh, các địa phương tiếp tục theo dõi và kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở cách ly tập trung do Quân đội quản lý theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Phối hợp với các cơ quan, lực lượng chức năng có liên quan tập trung chỉ đạo, chủ động làm tốt công tác đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật; đa dạng hóa các biện pháp tuyên truyền định hướng dư luận, thông tin kịp thời, khách quan, chính xác, giáo dục tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tạo đồng thuận, tin tưởng của người dân, cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài đối với chủ trương, chính sách, biện pháp phòng, chống dịch bệnh của Đảng, Nhà nước; không để bị động trên mặt trận truyền thông. Thực hiện nghiêm quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, phản ánh đúng thực tế, khách quan về sự phức tạp của dịch bệnh và tác động của dịch bệnh đến kinh tế - xã hội; bảo đảm thống nhất, liều lượng phù hợp trong từng thời điểm để đạt mục tiêu cao nhất là ổn định xã hội, chống dịch hiệu quả. Chỉ đạo việc tổ chức các hội nghị, cuộc họp bảo đảm đúng quy chế, quy định; nội dung thành phần phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

10. Phát động các phong trào thi đua trong phòng, chống dịch COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khuyến khích sáng tạo, qua đó tiếp thu, chọn lọc các ý tưởng, sáng kiến có tính đột phá, khả thi cao giúp phát triển kinh tế - xã hội tỉnh

Khánh Hòa trong thời gian tới. Đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích, ý tưởng xuất sắc trong phòng, chống dịch COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ. Đơn vị tham gia thực hiện: Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức xã hội; các đoàn thể; cộng đồng doanh nghiệp; mọi tầng lớp Nhân dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm:

1. Xây dựng Kế hoạch của ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm của ngành, lĩnh vực, địa phương, các nội dung công việc được phân công chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh (đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày **31/3/2022**.

2. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá; chủ động, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh tập trung chỉ đạo, động viên toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phát huy tinh thần trách nhiệm, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là một trong các tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại cuối năm đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

Định kỳ trước ngày 15 tháng cuối cùng của quý báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 12800/KH-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.